TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-KDTM	*Tây Hồ, ngày 08 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2024/KDTM-ST ngày 02 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH Y

Địa chỉ**:** Tầng D, Phường D, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Đại diện theo pháp luật: Ông K - Tổng Giám đốc.

Đại diện ủy quyền: **Công ty Luật TNHH T, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.** Do Ông Đặng Hoàng D - Sinh ngày: 01/10/1977 làm Giám đốc. (theo Giấy ủy quyền lập ngày 29/4/2022).

- Bị đơn: Công ty Cổ phần Xây dựng Đ;

Trụ sở: Số 70 phố An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc Hồng – Giám đốc.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ngày 03/02/2010, Công ty TNHH Y *(sau đây gọi tắt là "Công ty Y")* và Công ty Cổ phần Xây dựng Đ *(sau đây gọi tắt là "Công ty S")* ký kết Hợp đồng thầu phụ số 02/HĐTP về giao nhận thầu các công việc liên quan tới việc thi công phần lợp mái và hệ nhôm, kính bao che công trình Nhà thi đấu Thể dục thể thao thành phố Đà Nẵng. Theo đó, Công ty Y có trách nhiệm cung cấp

các loại vật tư, vật liệu và hướng dẫn kỹ thuật thi công hạng mục lợp mái và hệ nhôm, kính bao che công trình Nhà thi đấu thể dục thể thao Đà Nẵng theo tiến độ từ ngày 01/06/2010 đến ngày 25/10/2010. Giá trị hợp đồng thực tế theo Quyết toán khối lượng công trình được hai bên xác nhận là **197.927.748.525 đồng *(Một trăm chín mươi bảy tỷ chín trăm hai mươi bảy triệu bảy trăm bốn mươi tám nghìn lăm trăm hai mươi năm đồng).***

2. Quá trình thực hiện hợp đồng: Tính đến ngày 02/01/2024 Công ty S còn nợ Công ty Y số tiền là:

- Nợ gốc: **18.724.581.059 đồng**.
- Nợ lãi: **6.551.551.362 đồng**.

Tổng số tiền là **25.276.132.421 VNĐ** *(Hai mươi lăm tỷ, hai trăm bảy mươi sáu triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, bốn trăm hai mươi mốt đồng).*

3. Phương án thanh toán số tiền còn nợ các bên thống nhất như sau:

Nguyên đơn và bị đơn xác nhận: Công ty Cổ phần Xây dựng Đ chỉ phải thanh toán cho Công ty TNHH Y tổng số tiền gồm cả gốc và lãi là: **8.000.000.000 đồng (Tám tỷ đồng).**

Đối với số tiền gồm cả nợ gốc và nợ lãi còn lại là **17.276.132.421 đồng** *(Mười bảy tỷ, hai trăm bảy mươi sáu triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, bốn trăm hai mươi mốt nghìn)*, nguyên đơn miễn toàn bộ cho bị đơn. Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải thanh toán bất kỳ khoản tiền nào khác.

Lộ trình thanh toán số tiền 8.000.000.000 (Tám tỷ đồng) đồng cụ thể như sau:

- Chậm nhất đến ngày 07/4/2024, bị đơn sẽ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 4.000.000.000 đồng (bốn tỷ đồng).

- Chậm nhất đến ngày 10/5/2024, bị đơn sẽ thanh toán cho nguyên đơn số tiền 4.000.000.000 đồng (bốn tỷ đồng) còn lại.

4. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty TNHH Y chịu toàn bộ án phí hòa giải thành vụ án kinh doanh thương mại là: 58.000.000. đồng (Năm mươi tám triệu đồng).

Công ty TNHH Y được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sau khi đối trừ nghĩa vụ án phí hòa giải thành là 6.501.500 đồng (Sáu triệu, năm trăm linh một nghìn, năm trăm đồng), theo biên lai nộp tạm ứng số 2360 ngày 27/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- THA quận Tây Hồ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Diệp